|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ****DƯƠNG BÁ TRẠC** Số: 254/BC-DBT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quận 8, ngày 26 tháng 8 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng đầu năm 2024**

**(Từ 01/12/2023 đến 31/8/2024)**

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC:**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đơn vị có phân công người phụ trách thực hiện nhưng do công tác kiêm nhiệm nên còn hạn chế trong công tác hướng dẫn và ban hành các văn bản của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chế độ thông tin, báo cáo được thực hiện kịp thời và đúng quy định.

- Công tác cải cách hành chính được quan tâm, đẩy mạnh.

- Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện một cách thường xuyên, theo Kế hoạch đã đề ra.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Đơn vị quan tâm thực hiện và triển khai rà soát danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách).

- Có ban hành Quyết định tổ phòng, chống tham nhũng, phân công phân nhiệm cụ thể rõ ràng, thực hiện đúng và đủ các chế độ chính sách.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tuyên truyền trong toàn thể CB-GV-NV qua các cuộc họp cơ quan về Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật khiếu nại, tố cáo; Luật cán bộ công chức; Luật viên chức; Luật cải cách hành chính… và các văn bản hướng dẫn có liên quan (Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 49/2005/NĐ-CP, Nghị định số 120/2006/NĐ-CP, Nghị định số 68/2011/NĐ-CP, Nghị định số 47/2007/NĐ-CP, Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg…)

 ***- Hình thức tuyên truyền***:

 + Thông tin trong các buổi họp Hội đồng sư phạm.

 + Thông qua họp Chi bộ.

 - ***Số người tham dự***: 549 lượt người.

 **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:**

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động.

Công khai mua sắm tài sản công, quản lý tài chính, ngân sách; thu chi các khoản, xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, các nguồn tài trợ:

+ Mua sắm tài sản công, quản lý tài chính, ngân sách; thu tiền học phí.

 + Sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất.

 + Phân công, phân nhiệm; thực hiện chế độ chính sách.

 + Công khai thủ tục hành chính về: kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh học nghề tại đơn vị; tuyển giáo viên, công chức, viên chức.

 + Xây dựng, triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong trường học, nội quy cơ quan, đơn vị.

 + Thi đua, khen thưởng.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Xây dựng, ban hành việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn sử dụng tài sản công của cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Đã xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức; nội quy cơ quan; xây dựng và thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà ttrường thực hiện tốt đạo đức công vụ và đăng ký học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

- Định kì thực hiện hồ sơ, đề xuất cấp lãnh đạo thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Củng cố kiện toàn và duy trì nhân sự Tổ Chỉ đạo cải cách hành chính của đơn vị nhằm không ngừng nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính và chống quan liêu trong những năm tiếp theo.

- Sử dụng hệ thống dữ liệu dùng chung đồng bộ và thống nhất toàn quận theo mô hình tập trung trong lĩnh giáo dục (Cổng thông tin điện tử ngành giáo dục).

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của đơn vị theo Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, nhằm nắm bắt thông tin kịp thời; khai thác tối đa công năng của công nghệ thông tin thực hiện chương trình quản lý Pmis, Emis, …

- Điều kiện làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn được cải thiện và trang bị đầy đủ để hoàn thành công việc được giao.

- Thực hiện phương thức thanh toán trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức bằng hình thức qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Tổ chức thông báo, triển khai đến mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc việc kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đợn vị và nộp về Phòng nội vụ, Phòng Thanh tra.

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:**

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Thủ trưởng đơn vị đã tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ về công tác quản lý tài chính, tài sản, công tác mua sắm, sử dụng thiết bị, dụng cụ. Tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm như thi cử, cấp phát văn bằng, mua sắm và tiếp nhận tài sản, tài chính điều thực hiện nghiêm túc. Kết quả: **Không phát hiện tham nhũng, tiêu cực.**

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán;

Công tác tự kiểm tra nội bộ về công tác quản lý hành chính, tài sản, công tác mua sắm đã thực tốt đúng quy định. Kết quả: **Không phát hiện tham nhũng, tiêu cực.**

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành…);

**Không có**

- Kết quả thực hiện các kiến nghị.

**Không có**

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**Không có**

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, tiêu cực qua các hoạt động khác.

**Không có**

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương.

**Không có**

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, tiêu cực.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: **Không có**

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: **Không có**

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: **Không có**

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: **Không có**

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: **Không có**

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực: **Không có**

**4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:**

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Hoàn thiện mô hình tổ chức, bộ máy chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội và phải trở thành nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Đặc biệt là biết dựa vào dân và người đứng đầu các cấp dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tập thể CB-GV-NV, Ban thanh tra nhân dân và các tổ chức đoàn thể luôn theo dõi, đóng góp ý kiến về các khoản thu chi, mua sắm trong nhà trường.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

**Không có**

**5. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:**

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đơn vị quan tâm thực hiện và triển khai có hiệu quả Công ước Liên Hiệp Quốc về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện một cách thường xuyên, theo Kế hoạch đã đề ra.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng.

 **Không có**

**II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC:**

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương:

Đơn vị thực hiện tốt công tác công khai tài chánh minh bạch, thực hiện đúng quy chế dân chủ vì thế trong thời gian qua không vi phạm việc tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước:

Không xảy ra vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

- Đơn vị tự đánh giá tốt vì luôn hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đơn vị không có những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: **Không có**

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:**

**1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp:**

- Tiếp tục tổ chức, tuyên truyền, quán triệt, triển khai luật phòng chống tham nhũng, tiêu cực đến từng thành viên trong đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa theo quy định.

- Chấp hành nghiêm chỉnh chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

 **2. Kiến nghị, đề xuất:**

Không có.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng đầu năm 2024 của Trường Trung học cơ sở Dương Bá Trạc./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thanh Tra Q8;- Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Trương Thị Thùy Dương** |